

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HS - ST

Ngày 24/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Đức Quế.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Thanh Cầm.

Ông Nguyễn Đình Chính.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Dư - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 8 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Triệu Quốc Đ - Tên gọi khác: Không có

Sinh ngày 19 tháng 12 năm 1997 tại tỉnh Bắc Kạn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã Đ, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 7/12;

Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Triệu Văn T và bà Hứa Thị T; Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/01/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Trần Thị Kim Lân – Văn phòng Luật sư Trần Minh, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.*

- Bà Chu Thị L, sinh năm 1975; Địa chỉ: Khu C, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (Vắng mặt).

- Ông Triệu Văn Tỉnh, sinh năm 1962; Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 45 phút, ngày 20/01/2020 tại thôn B, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy, Công an tỉnh Bắc Kạn đã tiến hành kiểm tra và bắt quả tang đối với Triệu Quốc Đ, sinh ngày 19 tháng 12 năm 1997, trú tại thôn B, xã Đ, huyện N, tỉnh Bắc Kạn về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng, tài sản tạm giữ gồm: một túi nilon màu trắng bên trong 02 (hai) gói dạng cục không rõ hình, cả hai gói bọc ngoài một túi nilon màu trắng có khóa díp, tiếp đến lớp ni lon màu trắng có quần lớp băng dính màu đen bên trong hai gói đều có chất màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1; một xe mô tô BKS 97B1-659.20, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màn hình cảm ứng đã qua sử dụng. Triệu Quốc Đ khai nhận 02 (hai) gói chất màu trắng Cơ quan Công an thu giữ là ma túy loại Heroine, Đ mua của Chu Thị L, sinh năm 1975, trú tại Khu C, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn và đang trên đường mang số ma túy này đi bán thì bị phát hiện bắt quả tang.

Cùng ngày tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và công trình phụ cận đối với Triệu Quốc Đ không phát hiện, thu giữ tang vật gì liên quan. Mở rộng điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và công trình phụ cận đối với Chu Thị L, sinh năm 1975, trú tại Khu C, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, kết quả phát hiện thu giữ phía sau bếp một ống nhựa dài 77,5cm, đường kính 0,7cm bên trong có 01 túi ni lon, bên trong có một vỏ bao thuốc lá, bên trong vỏ bao thuốc lá có một gói nhỏ được gói bằng nilon màu hồng bên trong có chất màu trắng dạng cục nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì ký hiệu L1 và tạm giữ tổng số tiền 8.650.000đ (Tám triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại biên bản mở, đóng niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Triệu Quốc Đ xác định: 02 (hai) gói bên trong đều có chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 có khối lượng 56,377g (Năm mươi sáu phẩy ba bảy bảy gam), niêm phong trong phong bì ký

hiệu A1 gửi trung cầu giám định; Vật chứng thu giữ tại nhà Chu Thị L xác định: 01 (một) gói chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu L1 có khối lượng 3,991g (Ba phẩy chín chín một gam), niêm phong trong phong bì ký hiệu B1 gửi trung cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 36 /KTHS- MT ngày 31/01/2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy loại Heroine, có khối lượng là: 56,377g (năm sáu phẩy ba bảy bảy gam)

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy loại Heroine, có khối lượng là: 3,991g (ba phẩy chín chín một gam).

Sau giám định mẫu chất trong phong bì ký hiệu A1 còn lại 56,330 (năm sáu phẩy ba ba không gam); mẫu chất trong phong bì ký hiệu B1 còn lại 3,960g (ba phẩy chín sáu không gam) cùng bao bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T36 hoàn trả lại cho cơ quan trưng cầu.

Quá trình điều tra đối với Triệu Quốc Đ xác định: Khoảng 09 giờ ngày 20/01/2020 Đ nhận được một cuộc điện thoại của người đàn ông Đ không biết tên ở xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn nhờ Đ tìm mua hộ ma túy với số lượng 1,5 cây nếu mua được đem vào đến Thuần Mang sẽ được trả công, Đ đồng ý đến gặp trực tiếp Chu Thị L, trú tại Khu C, xã B, huyện N để hỏi mua ma túy, khi gặp L, Đ nói với L có khách muốn mua 1,5 cây ma túy và giá bao nhiêu thì L trả lời: có 1,5 cây ma túy với giá 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) khi nào có ma túy L sẽ báo lại cho. Giữa Đ với L thống nhất khi nào bán được ma túy xong lấy tiền của khách Đ trả tiền cho chị L đồng thời L trả tiền công đem ma túy đi bán hộ cho L. Khoảng 11 giờ cùng ngày Đ quay lại nhà L để nhận ma túy, Đ đợi ở nhà L khoảng một tiếng đồng hồ sau thì thấy L quay về và đưa cho Đ một túi nilon bên trong có chứa hai cục ma túy được cuốn bằng băng dính màu đen. Đ cầm số ma túy trên và đi về nhà mặc áo mưa rồi cất gói ma túy đó vào trong ống tay áo mưa bên trái rồi điều khiển xe mô tô BKS 97B1-659.20 đi theo hướng xã Thuần Mang để giao cho người khác. Khi Đ đi đến khu vực thôn B, xã V, huyện N thì bị bắt quả tang cùng với số ma túy trên.

Bản cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 09/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã truy tố Triệu Quốc Đ về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, khoản 3, Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2.....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

b) Heroine, ...có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng...”

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Triệu Quốc Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS/2015. Xử phạt bị cáo Triệu Quốc Đ từ 16 đến 17 năm tù. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt bổ sung số tiền từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ.

- Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Triệu Quốc Đ tại phiên tòa nhất trí với tội danh, điều luật mà cáo trạng của Viện kiểm sát tỉnh Bắc Kạn đã truy tố. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án và mức hình phạt bổ sung thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có yêu cầu hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người trên.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Triệu Quốc Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét chỗ ở, phương tiện, và các kết luận giám định.

Bị cáo Triệu Quốc Đ thừa nhận: Khoảng 09 giờ ngày 20/01/2020 Đ nhận được một cuộc điện thoại của người đàn ông Đ không biết tên nhờ Đ tìm mua hộ ma túy với số lượng 1,5 cây nếu mua được đem vào đến Thuận Mang sẽ được trả công, Đ đồng ý và đến gặp trực tiếp Chu Thị L và L đưa cho Đ một túi nilon bên trong có chứa hai cục ma túy được cuốn bằng băng dính màu đen. Đ cầm số ma túy trên và đi về nhà mặc áo mưa rồi cất gói ma túy đó vào trong ống tay áo mưa bên trái rồi điều khiển xe mô tô BKS 97B1-659.20 đi theo hướng xã Thuận Mang để giao cho người đàn ông nói trên. Khi Đ đi đến khu vực thôn B, xã V, huyện N thì bị bắt quả tang cùng với số ma túy trên.

Từ các chứng cứ, tài liệu nêu trên có đủ căn cứ kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo Triệu Quốc Đ đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ về hành vi vi phạm pháp luật của mình, tuy nhiên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý và nhằm mục đích bán ma túy để kiếm lời bất chính. Hành vi của bị cáo gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý, sử dụng chất gây nghiện của Nhà nước, là nguyên nhân dẫn tới các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng tới an ninh trật tự xã hội. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải chịu một hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Bị cáo không có tiền sự nhưng có một tiền án bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn tuyên phạt 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” ngày 25/5/2019 mới chấp hành xong hình phạt tù, hiện nay chưa được xóa án tích. Mặc dù mới trở về địa phương sinh sống, bị cáo không chịu khó tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục mua bán trái phép chất ma túy nhằm kiếm lợi nhuận. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS/2015.

Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS 2015 là “Tái phạm nguy hiểm”.

[5] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251/BLHS buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 97B1 - 659.20, ngày 20/01/2020 Triệu Quốc Đ sử dụng để bán ma túy. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của ông Triệu Văn T (bố đẻ của Đ). Việc Đ mượn xe để đi và sử dụng vào việc phạm tội ông T không biết, nên ngày 13/4/2020 Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe trên cho ông Triệu Văn T là đúng quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 8.650.000đ (tám triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng), tạm giữ khi khám xét chỗ ở của Chu Thị L. Qua điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên ngày 11/5/2020 Cơ quan CSĐT đã trả lại cho Chu Thị L.

Đối với những tài sản, đồ vật còn lại xử lý như sau:

- Cẩn tịch thu hóa giá, sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu trắng, bị vỡ màn hình cảm ứng, phần sau có nhiều vết xước, đã qua sử dụng. Tiêu hủy 01 sim lắp theo máy.

- Các vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 01 (một) phong bì ký hiệu T36 bên trong chứa phong bì, bao gói cũ niêm phong cùng mẫu chất hoàn lại sau giám định;

+ 02 (hai) phong bì ký hiệu A2 và B2 bên trong chứa phong bì, bao gói niêm phong ban đầu;

[7] Trong vụ án này, theo lời khai của Triệu Quốc Đ thì Chu Thị L là người đưa ma túy cho Đ đi bán hộ ngày 20/01/2020. Quá trình điều tra đã tiến hành đối chất giữa Triệu Quốc Đ và Chu Thị L, nhưng L không thừa nhận và không có chứng cứ khác. Do vậy, không đủ căn cứ để xử lý đối với Chu Thị L.

Đối với số ma túy, loại Heroine 3,991g (Ba phẩy chín chín một gam) phát hiện thu giữ sau nhà bếp của Chu Thị L. Quá trình điều tra, L không thừa nhận đó là ma túy của mình và cũng không có tài liệu nào chứng minh đó là ma túy do L cất giấu, Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng không xác định được là của ai và nguồn gốc do đâu mà có, do đó, không có căn cứ xem xét trách nhiệm đối với Chu Thị L. Xét thấy việc tiếp tục bảo quản, quản lý tại kho vật chứng Công an tỉnh là không cần thiết do đó Cơ quan điều tra chuyển toàn bộ số ma túy trên theo vụ án để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] **Tuyên bố:** Bị cáo Triệu Quốc Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

[2] **Về hình phạt:** Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo Triệu Quốc Đ 16 (Mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/01/2020.

[3] **Hình phạt bổ sung:** Áp dụng khoản 5 Điều 251/BLHS: Phạt tiền bị cáo Triệu Quốc Đ 5.000.000đ (*năm triệu đồng*) để nộp vào ngân sách nhà nước.

[4]. **Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 BLHS/2015; Điều 106/BLTTHS 2015:

- Tịch thu tiêu hủy gồm (02 khoản):

+ 01 (một) phong bì ký hiệu T36 bên trong chứa phong bì, bao gói cũ niêm phong cùng mẫu chất hoàn lại sau giám định;

+ 02 (hai) phong bì ký hiệu A2 và B2 bên trong chứa phong bì, bao gói niêm phong ban đầu;

- Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước gồm (01 khoản):

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu trắng, bị vỡ màn hình cảm ứng, phần sau có nhiều vết xước, đã qua sử dụng. Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại lắp theo máy.

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Bắc Kạn và Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn).

[5]. **Án phí:** Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Triệu Quốc Đ phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] **Quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Phòng Ma túy – CA tỉnh Bắc Kạn;
- Phòng Hồ sơ - CA tỉnh Bắc Kạn;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Cục THADS tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Lưu hs, Tòa Hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Chu Đức Quế